

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tiếp nhận vào làm viên chức và công chức cấp xã năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành Quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và ngành đào tạo đối với công chức ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

UBND huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào làm viên chức và công chức cấp xã năm 2024, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm bổ sung nguồn nhân lực vào làm viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện; bổ sung đội ngũ công chức cấp xã từng bước xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đủ về số lượng, đúng về cơ cấu, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu: Việc tiếp nhận vào làm viên chức; công chức cấp xã phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương, biên chế được giao. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, cạnh tranh và đúng pháp luật. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

II. SỐ LƯỢNG TIẾP NHẬN VÀO LÀM VIÊN CHỨC

1. Số lượng cần tiếp nhận: 03 chỉ tiêu.

- Viên chức đơn vị sự nghiệp giáo dục: 01 chỉ tiêu.

- Công chức cấp xã: 02 chỉ tiêu.

2. Vị trí cần tiếp nhận:

- Tiếp nhận vào làm viên chức: Kế toán đơn vị trường học: 01 chỉ tiêu

- Tiếp nhận vào làm Công chức cấp xã:

+ Công chức Văn phòng - Thống kê: 01 chỉ tiêu.

+ Công chức Tài chính - Kế toán: 01 chỉ tiêu.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng tiếp nhận

1.1. Tiếp nhận vào làm viên chức đơn vị sự nghiệp công lập (*theo Khoản 7, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023*).

a) Người có đủ 05 năm công tác trở lên đang làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được thành lập theo quy định của pháp luật.

Thời gian công tác quy định tại điểm này là thời gian làm chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tính thời gian tập sự theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, được sửa đổi tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

Trường hợp thời gian tập sự, thử việc tại công việc đang làm theo quy định của pháp luật ít hơn thời gian tập sự của công việc được tiếp nhận quy định tại khoản 2 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, được sửa đổi tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 thì thời gian chênh lệch ít hơn này được tính vào thời gian tập sự.

Trường hợp có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn.

b) Cán bộ, công chức cấp xã đang làm công việc phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

c) Người đã từng là cán bộ, công chức, viên chức, sau đó được cấp có thẩm quyền quyết định bằng văn bản chuyển công tác đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác nhưng vẫn làm công việc phù hợp với vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

d) Người tốt nghiệp tiên sĩ trở lên (được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định) đang làm việc tại cơ quan, tổ chức có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở nước ngoài hoặc tại cơ quan, tổ chức nước ngoài có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở Việt Nam, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ 03 năm công tác trở lên làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

đ) Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các nghề truyền thống theo quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

e) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của pháp luật, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

1.2. Tiếp nhận vào làm công chức cấp xã (theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023):

a) Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức;

c) Người thôi giữ chức vụ cán bộ ở cấp xã (trừ hình thức kỷ luật bãi nhiệm);

d) Người đã từng là cán bộ, công chức (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã) sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn tiếp nhận

2.1. Tiếp nhận vào làm viên chức: Vị trí việc làm tiếp nhận: Kế toán (Kế toán viên) đơn vị sự nghiệp công lập:

(1) Điều kiện tiêu chuẩn chung: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

(2) Điều kiện tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

+ Nắm vững và tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán, nguyên lý kế toán, các chế độ tài chính, thống kê, các chuẩn mực kế toán và thông tin kinh tế có liên quan;

+ Nắm được các quy định cụ thể về hình thức và phương pháp kế toán; các chế độ kế toán áp dụng trong ngành, lĩnh vực kế toán nhà nước;

+ Biết phương pháp nghiên cứu, đề xuất triển khai hoặc bổ sung, sửa đổi quy chế quản lý, quy trình nghiệp vụ, tổng kết cải tiến nghiệp vụ quản lý, nắm được xu thế phát triển nghiệp vụ trong nước và quốc tế;

+ Biết tổ chức triển khai các hoạt động về quy chế quản lý, quy trình nghiệp vụ, quy trình luân chuyển chứng từ, phương pháp quản lý và điều hành đối với nhiệm vụ kế toán trong đơn vị;

+ Có khả năng tiếp thu, nắm bắt và kỹ năng sử dụng công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật hiện đại để trao đổi và sử dụng các tài liệu kế toán, thông tin kế toán, phần mềm kế toán, chứng từ điện tử và giao dịch điện tử.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

+ Có chứng chỉ chương trình bồi dưỡng ngạch kế toán viên;

+ Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số [01/2014/TT-BGDĐT](#) ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc do cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số [03/2014/TT-BTTTT](#) ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

2.2. Tiếp nhận vào làm công chức cấp xã: Vị trí việc làm tiếp nhận: Công chức Văn phòng - Thống kê; Công chức Tài chính - Kế toán:

(1) Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển (tiếp nhận) vào làm công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

(2) Tiêu chuẩn đối với công chức Văn phòng - Thống kê: Có bằng tốt nghiệp thuộc các ngành, chuyên ngành về kinh tế, hành chính, văn phòng, thống kê, quản lý nhà nước, luật, công nghệ thông tin.

(3) Tiêu chuẩn Công chức Tài chính - Kế toán: Có bằng tốt nghiệp thuộc các ngành, chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính.

(4) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức đảm nhận. *Trường hợp là người dân tộc thiểu số làm việc tại các xã thuộc địa bàn miền núi, vùng cao, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tốt nghiệp trung cấp trở lên.*

2.3. Những người sau đây không được xem xét tiếp nhận vào làm công chức cấp xã, viên chức đơn vị sự nghiệp công lập:

(1) Đối với tiếp nhận vào làm viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

(2) Đối với tiếp nhận vào làm công chức cấp xã:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

3. Hồ sơ đề nghị tiếp nhận vào làm viên chức và công chức cấp xã:

3.1. Đối với tiếp nhận vào làm viên chức:

a) Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

c) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;

d) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác (nếu có).

3.2. Đối với tiếp nhận vào làm công chức cấp xã:

a) Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (tiếp nhận);

Trường hợp người được đề nghị tiếp nhận có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người được đề nghị tiếp nhận đáp ứng yêu cầu miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

c) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;

d) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

IV. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN

1. Nội dung tiếp nhận

1.1. Đối với tiếp nhận vào làm viên chức:

- Vòng 1: Kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Vòng 2. Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận.

1.2. Đối với tiếp nhận vào làm công chức cấp xã:

- Vòng 1: Kiểm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Vòng 2: Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận.

2. Hình thức tiếp nhận:

- Tiếp nhận vào làm viên chức: Thông qua vấn đáp, thang điểm 100; thời gian vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Tiếp nhận vào công chức cấp xã: Thông qua phỏng vấn, thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

3. Quy trình tiếp nhận

3.1. Đối với tiếp nhận vào làm viên chức:

(a) Thành phần Hội đồng kiểm tra, sát hạch được thực hiện theo quy định

(b) Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận.

(c) Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thống nhất về hình thức và nội dung sát hạch trước khi thực hiện.

(đ) Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng về kết quả kiểm tra, sát hạch.

(đ) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định theo thẩm quyền.

3.2. Đối với tiếp nhận vào làm công chức xã:

(a) Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch

(b) Kiểm tra về tiêu chuẩn, điều kiện, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

(c) Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận (Hội đồng kiểm tra, sát hạch chịu

trách nhiệm xây dựng nội dung sát hạch, đề xuất hình thức và cách thức xác định kết quả sát hạch, bảo đảm phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, báo cáo người đứng đầu cơ quan quản lý công chức xem xét, quyết định trước khi tổ chức sát hạch).

(đ) Báo cáo người đứng đầu cơ quan quản lý công chức về kết quả kiểm tra, sát hạch.

(d) Thông báo kết quả và Quyết định tiếp nhận theo thẩm quyền.

3.3. Xác định người trúng tuyển (được tiếp nhận):

3.3.1. Đối với tiếp nhận vào làm viên chức

(1). Người trúng tuyển (được tiếp nhận) vào làm viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

(2). Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển (tiếp nhận) thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (tiếp nhận) quyết định người trúng tuyển.

(3). Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP 25/9/2020.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại ý (2).

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi,

cùng áp dụng hình thức thi hoặc viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP 25/9/2020. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

(4) Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức quy định tại Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 này không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.”.

3.3.2. Đối với tiếp nhận vào làm công chức cấp xã:

(1) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển (tiếp nhận) công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Trường hợp thi kết hợp phỏng vấn và viết thì người dự thi phải dự thi đủ phỏng vấn và viết;

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 5 Nghị định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

(2) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

(3) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Hoàn thiện hồ sơ tiếp nhận vào làm viên chức, công chức cấp xã.

- Đối với tiếp nhận vào viên chức: Thực hiện theo quy định tại khoản 10, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

- Đối với tiếp nhận vào công chức cấp xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 16, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

5. Quyết định tiếp nhận vào làm công chức cấp xã: Thực hiện theo quy định tại Điều 17, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

6. Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc đối với viên chức: Thực hiện theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và khoản 11, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TIẾP NHẬN

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

- Thời gian: 30 ngày, dự kiến từ ngày 01/4 đến 31/4/2024.
- Địa điểm: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện Phong Thổ.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch

- Thời gian tổ chức kiểm tra, sát hạch: Dự kiến trong tháng 05/2024.
- Địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch: *(có thông báo sau)*.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

Căn cứ Kế hoạch, tham mưu cho Lãnh đạo UBND huyện ban hành quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và các văn bản liên quan đến việc tiếp nhận vào làm viên chức.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính huyện

Chủ trì, tham mưu kinh phí thực hiện kế hoạch tiếp nhận vào làm viên chức; tiếp nhận vào làm công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và truyền thông huyện

Đăng tải, đưa tin, thông báo các thông tin về Kế hoạch trên Trang thông tin điện tử của huyện, trên sóng phát thanh, truyền hình huyện theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị

Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này, thực hiện các nội dung theo sự chỉ đạo của Hội đồng; cử người tham gia các Tổ giúp việc của Hội đồng kiểm tra, sát hạch theo quy định.

UBND huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch tiếp nhận công chức cấp xã vào làm viên chức; tiếp nhận viên chức vào làm công chức cấp xã năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Các đơn vị trường học thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung

